

Số: 109/2024/QĐST-DS

Tháp Mười, ngày 17 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án thụ lý số: 492/2024/TLST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Đỗ Thị Mộng T**, sinh năm 1977.

Chủ hộ kinh doanh **Hoàng Q**.

Địa chỉ: **Khóm D, thị trấn M, huyện T, Đồng Tháp**.

- Bị đơn: **Bùi Văn K**, sinh năm 1942.

Địa chỉ: **Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp**.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh **Võ Văn H**, sinh năm 1981.

Chủ hộ kinh doanh **Hoàng Quyên 1**.

Địa chỉ: **Khóm B, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp**.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông **Bùi Văn K** đồng ý trả cho bà **Đỗ Thị Mộng T** (Chủ hộ kinh doanh **Hoàng Q**) số tiền mua thức ăn còn nợ gốc là 11.150.000 đồng (Mười một triệu, một trăm năm mươi nghìn đồng), không tính lãi suất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền trên, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi trên số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án đến khi thi hành xong.

Về án phí dân sự sơ thẩm thỏa thuận như sau:

Bà **Đỗ Thị Mộng T** (**Chủ hộ kinh doanh H1**) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho bà **T** 318.000 đồng (Ba trăm mười tám nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà bà **T** đã nộp theo biên lai số 0010655, ngày 24/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

Ông **Bùi Văn K** đồng ý nộp 279.000 đồng (Hai trăm bảy mươi chín nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, do ông **Bùi Văn K** là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tháp Mười;
- THADS huyện Tháp Mười;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án (Hoàng).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Thi

